

Số: 318/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2016

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Ninh Thuận

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: C.....
Ngày: 07/10.....

Ngày 27 tháng 8 năm 2016, tại thành phố Phan Rang-Tháp Chàm tỉnh Ninh Thuận, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Ninh Thuận. Tham gia buổi làm việc có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường và đại diện lãnh đạo các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Sau khi nghe lãnh đạo Tỉnh báo cáo tình hình phát triển kinh tế-xã hội những tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm 2016 và nêu một số đề xuất, kiến nghị, ý kiến phát biểu của lãnh đạo các Bộ, ngành, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Thay mặt Chính phủ, biểu dương và đánh giá cao sự nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn và những kết quả đạt được của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Ninh Thuận trong những tháng đầu năm 2016, mặc dù trong điều kiện khó khăn chung và hạn hán kéo dài ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống nhân dân, nhưng kinh tế-xã hội vẫn duy trì ổn định, một số chỉ tiêu đạt khá và tăng so với cùng kỳ năm 2015. Tổng sản phẩm nội tỉnh tăng 5%; giá trị kim ngạch xuất khẩu tăng 84,4%; thu ngân sách nhà nước (nội địa) tăng 4%; các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác chăm lo cho các hộ nghèo, các đối tượng chính sách và nhân dân vùng hạn hán được thực hiện tốt hơn; an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tai nạn giao thông được kiểm chế, giảm trên cả 3 tiêu chí.

Tuy nhiên, Ninh Thuận vẫn là tỉnh có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn; tăng trưởng kinh tế đạt thấp so với kế hoạch đề ra (cả năm tăng 11%); tăng trưởng ngành nông, lâm, thủy sản giảm 3,4%; thu nhập bình quân đầu người thấp (đạt 28,8 triệu đồng so với cả nước trên 42 triệu đồng/năm).

II. VỀ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Ninh Thuận đoàn kết, nỗ lực hơn nữa, tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XIII.

2. Nêu cao tinh thần tự lực, tự cường vươn lên, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra, tự chủ được

ngân sách. Trước mắt, tập trung chỉ đạo quyết liệt, thực hiện đồng bộ các giải pháp, tháo gỡ khó khăn, phấn đấu đạt và vượt mức kế hoạch năm 2016.

3. Tập trung chống hạn và chủ động phòng, chống lũ lụt; đẩy mạnh các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới và chương trình xóa đói giảm nghèo bền vững; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi cho phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương; thu hút doanh nghiệp và huy động mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển nông nghiệp, nông thôn; tăng cường hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng, lợi thế và sức cạnh tranh cao của Tỉnh như nho, măng tây, táo, dê, cừu, tôm giống...;

4. Phát huy lợi thế, phát triển du lịch, dịch vụ. Tỉnh có chiến lược, kế hoạch, chương trình hành động cụ thể để phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong đó, tập trung phát triển hạ tầng du lịch, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào du lịch, có sản phẩm du lịch đa dạng, đặc sắc, phù hợp với các đối tượng, nhất là du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khám phá;

5. Tập trung cải cách hành chính, xây dựng chính quyền liêm chính, năng động, sáng tạo, phục vụ người dân và doanh nghiệp; chú trọng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân, thực hiện tốt chính sách người có công, an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo, đặc biệt đối với các huyện khó khăn, miền núi, có đông đồng bào dân tộc; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH:

1. Về cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ xây dựng hạ tầng kinh tế-xã hội, tổ chức sản xuất, ổn định đời sống nhân dân: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hoàn thành và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với các tỉnh nghèo, đặc biệt khó khăn, trong đó có tỉnh Ninh Thuận theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 50/TTg-KTN ngày 26 tháng 5 năm 2016.

2. Về bố trí vốn để thanh toán thực hiện các dự án hạ tầng, công tác đền bù di dân tái định cư vùng xây dựng nhà máy điện hạt nhân: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương xem xét, đề xuất, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Về chủ trương mở rộng diện tích Khu công nghiệp Cà Ná từ 827,2 ha lên 1.500 ha và được hưởng các cơ chế, chính sách ưu đãi như đối với các Khu kinh tế thuộc địa bàn kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn: Đồng ý về nguyên tắc, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Tỉnh xây dựng Đề án và trình các cấp có thẩm quyền duyệt theo quy định.

4. Về Khu liên hợp luyện cán thép Cà Ná: Thủ tướng Chính phủ chưa có ý kiến về dự án này; dự án đang được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm. Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo cụ thể về tình hình, khả năng dư thừa thép của thế giới và thị trường Việt Nam; giao Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ đánh giá công nghệ, thiết bị của Nhà máy bảo đảm chắc chắn không gây ô nhiễm môi trường; giao Bộ Tài

nguyên và Môi trường phối hợp với Tỉnh đánh giá tác động môi trường kỹ lưỡng, thận trọng, quy định chế tài nghiêm khắc nhất để bảo vệ môi trường. Bộ Công Thương tổ chức lấy ý kiến của các nhà khoa học về dự án. Thủ tướng Chính phủ sẽ có quyết định chính thức về vấn đề này trên cơ sở xem xét cụ thể các báo cáo trên.

5. Về dự án cảng tổng hợp Dốc Hàm-Cà Ná: Tỉnh làm việc, thống nhất với Bộ Giao thông vận tải về hình thức đầu tư phù hợp với quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển đã được phê duyệt, chủ động tổ chức xây dựng quy hoạch, thẩm định, trình duyệt theo quy định. Giao Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn Tỉnh tổ chức xây dựng quy hoạch Cảng và hạ tầng giao thông đường sắt, đường bộ kết nối với Cảng.

6. Đồng ý về nguyên tắc phát triển nguồn năng lượng tái tạo trên địa bàn Tỉnh. Giao Bộ Công Thương chủ trì khẩn trương rà soát, hoàn thiện các cơ chế khuyến khích phát triển các loại năng lượng tái tạo ở Việt Nam, nhất là đối với điện gió, điện mặt trời, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

7. Về dự án Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thè:

- Việc điều chỉnh quy mô dự án Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thè: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, rà soát, xử lý việc điều chỉnh quy mô, quy hoạch dự án theo thẩm quyền và quy định pháp luật hiện hành.

- Việc bổ sung 14,144 tỷ đồng để chi trả hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng nhiễm mặn tại dự án muối Quán Thè: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối, bổ sung số kinh phí trên cho Tỉnh để thực hiện dứt điểm trong năm 2016.

- Việc bố trí vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng diện tích đất còn lại của dự án: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, xử lý việc điều chỉnh quy mô, quy hoạch dự án theo quy định để có căn cứ bố trí vốn cho dự án, trong đó có phần vốn bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Việc bố trí vốn triển khai dự án Di dân, xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư cho 855 hộ dân vùng bị nhiễm mặn muối Quán Thè: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo quy định của Luật đầu tư công.

- Việc để lại cho Tỉnh số tiền mà Công ty Cổ phần muối Cà Ná-Ninh Thuận phải hoàn trả (do ngân sách nhà nước đã đầu tư trực tiếp cho dự án): Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch hoàn trả phần vốn ngân sách nhà nước đầu tư trực tiếp cho dự án; trên cơ sở đó, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất phương án sử dụng nguồn vốn hoàn trả trên theo hướng ưu tiên cho dự án di dân, xây dựng cơ sở hạ tầng tái định cư cho 855 hộ dân vùng bị nhiễm mặn.

8. Về hỗ trợ khắc phục hạn hán:

- Việc hỗ trợ 3.000 tấn gạo để cứu đói trong thời gian khôi phục sản xuất cuối năm 2016: Đồng ý chủ trương, Tỉnh rà soát đối tượng, lập kế hoạch gửi Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hỗ trợ kịp thời bảo đảm đúng đối tượng, không để người dân đói, đứt bữa.

- Đồng ý việc hỗ trợ vắc-xin lở mồm long móng còn thiếu và hỗ trợ giống cây trồng để nhân dân khôi phục tái sản xuất và chuyển đổi cơ cấu cây trồng; giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương giải quyết.

- Việc hỗ trợ khắc phục thiệt hại do hạn hán năm 2016 và hỗ trợ kinh phí đầu tư mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt cho nhân dân hai huyện Bắc Ái và Thuận Bắc: đồng ý chủ trương; giao Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất cụ thể, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

9. Về hỗ trợ vốn thực hiện các dự án chống hạn (các hồ chứa nước Sông Than, Tân Giang 2, các hồ sinh thái Đa May, Kiên Kiên): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tỉnh huy động nguồn lực, cân đối các nguồn vốn như: ngân sách nhà nước, vốn ODA, vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016-2020 và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư các công trình trên.

10. Về việc bố trí vốn thực hiện dự án hệ thống thủy lợi hồ Tân Mỹ: Đồng ý bổ sung dự án hệ thống thủy lợi hồ Tân Mỹ vào Danh mục các dự án được tiếp tục sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016-2020 theo tinh thần NQ số 62/NQ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015; trước mắt, đồng ý bố trí bổ sung vốn trong năm 2016 để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xử lý cụ thể. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy nhanh tiến độ thi công phần đập dâng và hệ thống kênh chính để sớm phát huy hiệu quả phục vụ chống hạn.

11. Về việc đầu tư dự án xây dựng hệ thống liên thông các hồ chứa (từ cuối hệ thống thủy lợi Tân Mỹ tới hồ Bà Râu và hồ Sông Trâu; từ đầu hệ thống thủy lợi Tân Mỹ tới khu tưới hồ Sông Sắt; từ hồ Sông Than tới các hồ Lan Ra, Sông Biêu, Tân Giang và các vùng tưới huyện Thuận Nam, Ninh Phước): Đồng ý về nguyên tắc. Tỉnh làm việc với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để cân đối, bố trí trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016-2020, vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016-2020 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện theo quy định.

12. Về thực hiện dự án Phát triển đô thị bền vững và thích ứng biến đổi khí hậu tại các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận và Phú Yên bằng nguồn vốn vay ODA của Ngân hàng Phát triển Châu Á: Đồng ý chủ trương. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ.

13. Về bố trí vốn thực hiện dự án đường vành đai phía Bắc và phía Đông Nam tỉnh Ninh Thuận: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đề xuất nguồn vốn thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

14. Về vốn đầu tư thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 27 đoạn qua tỉnh Ninh Thuận: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp vào danh mục các dự án đầu tư công trung hạn 2016-2020 của Bộ Giao thông vận tải, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

15. Về bố trí vốn thực hiện dự án cải tạo, sửa chữa đường 21 tháng 8 (Quốc lộ 27 trước đây): Bộ Giao thông vận tải xem xét, bổ sung dự án vào danh mục các dự án sử dụng nguồn vốn Quỹ bảo trì đường bộ để thực hiện.

16. Về bổ sung dự án sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tỉnh Ninh Thuận vào Quy hoạch tổng thể khu và vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo Quyết định số 575/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2015: Đồng ý về chủ trương; giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất thủ tục, trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung theo quy định; đồng thời cân đối nguồn kinh phí của Bộ hỗ trợ Tỉnh đầu tư hệ thống hạ tầng phục vụ vùng sản xuất rau an toàn tập trung An Hải và các mô hình tưới tiết kiệm nước.

17. Về đầu tư dự án thủy điện tích năng Bác Ái: Đồng ý chủ trương lập dự án; giao Bộ Công Thương chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam khẩn trương triển khai các bước của dự án theo quy định, bảo đảm tiến độ đưa vào vận hành theo quy hoạch được phê duyệt

18. Về đầu tư dự án đường cao tốc Bắc-Nam phía Đông đoạn qua tỉnh Ninh Thuận theo hình thức BOT và giao Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết và thực hiện hợp đồng dự án: Giao Bộ Giao thông vận tải xem xét trong tổng thể Đề án đầu tư tuyến cao tốc Bắc-Nam phía Đông, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

19. Về dự án cấp nước sinh hoạt bền vững tỉnh Ninh Thuận: Đồng ý về nguyên tắc. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa vào danh mục các dự án vận động nguồn vốn ODA, hỗ trợ Tỉnh tìm nguồn vốn ODA và nguồn vốn hợp pháp khác để sớm triển khai dự án.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, KH&CN, TC, XD, CT, GTVT, NN&PTNT, TN&MT, VHTT&DL, LĐTB&XH;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Ninh Thuận;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP;
- các Vụ: TH, TKBT, KTN, KTTH, QHQT;
- TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, V.III (3b), Tàng.41

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng